

## **BẢN GIẢI THÍCH CÂU HỎI NHÓM 6**

### **THÀNH VIÊN:**

- 1. Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
- 2. Nguyễn Thị Lương**
- 3. Khương Thị Huyền**
- 4. Phan Thị Phương**
- 5. Lưu Đình Quang**
- 6. Nguyễn Đức Long**

### **PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỀ KINH TẾ**

Để đánh giá về việc thực thi tốt chính sách xã hội về kinh tế, nhóm đã xét trên các phương diện về thu nhập, từ đó có thể đánh giá một cách tổng quát được hiệu quả của chính sách và nhận biết được những điểm thực hiện chưa hiệu quả của chính sách góp phần hạn chế và có giải pháp hỗ trợ, điều chỉnh việc thực hiện.

Thu nhập là yếu tố đầu tiên phản ánh rõ nhất tính phúc lợi xã hội trong chính sách xã hội về kinh tế.

Việc xem xét mức thu nhập bình quân đầu người, tác động của các chính sách thay đổi vốn ròng góp phần điều chỉnh đến hoạt động tạo thu nhập nhằm nâng cao đời sống.

Để nâng cao hiệu quả của việc thực hiện chính sách cần có biện pháp thực hiện tốt và hạn chế những thiếu sót trong quá trình thực hiện nhằm hướng đến mục tiêu chung là nâng cao mức sống người dân.

### **PHẦN II. ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỀ GIÁO DỤC**

Để đánh giá vấn đề giáo dục tại địa phương, nhóm dựa trên khía cạnh nhu cầu của người dân về số lượng và chất lượng của hệ thống giáo dục. Các vấn đề liên quan đến cơ sở vật chất, chi tiêu cho giáo dục, mức học phí hỗ trợ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, số gia đình có hoàn cảnh khó khăn có con em được đi học

Ngoài ra nhóm còn dựa vào khả năng tài chính của người dân có thể chấp nhận được mức chi phí để đầu tư cho con em học tập không chỉ tại thời điểm hiện tại mà còn suốt quá trình cho đến khi hoàn thành đủ 3 bậc học.

Nhóm dựa trên những tiêu chí này vì một số lý do sau:

- Ở nhiều địa phương số lượng hệ thống giáo dục không được đảm bảo có quá nhiều học sinh trong 1 lớp làm cho chất lượng học tập của học sinh không cao, trang thiết bị không đủ, không được đổi mới kịp thời để đáp ứng cho việc học tập và giảng dạy làm cho việc học tập của học sinh gặp khó khăn
- Tại nhiều vùng, địa phương, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn không đủ điều kiện cho con em đi học. Họ cho rằng việc đi làm để tăng thêm thu nhập cho gia đình là quan trọng hơn đi học

### **PHẦN III. ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỀ Y TẾ**

Để đánh giá phúc lợi xã hội trên khía cạnh y tế tại địa phương, nhóm dựa trên những tiêu chí sau: Chất lượng y tế (hệ thống CSVN, hệ thống y bác sĩ, bệnh viện...) tại địa phương có đạt tiêu chuẩn hay không, khả năng tự chi trả cho việc khám chữa bệnh của người dân, chi phí khám chữa bệnh tại cơ sở y tế địa phương, các chương trình khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo

Nhóm dựa trên những tiêu chí này vì một số lý do sau:

- Sức khỏe là yếu tố quan trọng trong đời sống mỗi người. Tuy nhiên, nhiều người dân tại các địa phương vẫn chưa có đủ điều kiện để chi trả cho việc khám chữa bệnh của bản thân
- Bên cạnh đó, tại nhiều bệnh viện, cơ sở y tế còn yếu kém nhiều bệnh nhân phải cùng nằm 1 giường bệnh khiến cho việc chăm sóc gặp khó khăn, chất lượng khám chữa bệnh không đảm bảo làm cho người dân không tin tưởng và e dè trong việc đi khám bệnh
- Vấn đề BHYT luôn được đặt lên hàng đầu trong ngành y tế. Có BHYT là 1 trong những yếu tố quan trọng giúp người lao động thuận lợi hơn trong việc khám chữa bệnh.

### **PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VỀ MÔI TRƯỜNG**

Để đánh giá phúc lợi xã hội trên khía cạnh môi trường tại địa phương, nhóm dựa trên những tiêu chí sau: thiệt hại từ ô nhiễm nguồn nước, thiệt hại từ ô nhiễm du lịch, thiệt hại từ ô nhiễm không khí và thiệt hại từ ô nhiễm đất, ô nhiễm tiếng ồn, thiệt hại từ khí CO<sub>2</sub>, chi phí thay thế do khai thác tài nguyên không tái tạo, Mất mát và lợi nhuận từ những thay đổi đất thành đất ngập mặn vì: "Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và yếu tố vật chất nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên." (Theo Điều 1, Luật Bảo vệ Môi trường của Việt Nam). Cụ thể:

#### **1. Để đánh giá ô nhiễm môi trường**

- từ góc độ người thực thi chính sách: cần hiểu rõ ô nhiễm môi trường là gì, các chính sách thực thi để giảm ô nhiễm môi trường. Từ đó đề ra các chính sách mới.
- từ góc độ người thụ hưởng: người dân có được hưởng lợi các chính sách giảm thiểu ô nhiễm môi trường không qua các tiêu chí: sau khi ban hành chính sách môi trường đã được cải thiện chưa và ảnh hưởng tới người dân như thế nào.

#### **2. Để đánh giá ô nhiễm tiếng ồn.**

- từ góc độ người thực thi chính sách cần nắm rõ ô nhiễm tiếng ồn là gì? những chính sách hiện hành của địa phương nhằm giảm ô nhiễm tiếng ồn. Và những chính sách đó đã thật sự hiệu quả chưa để từ đó đưa ra chính sách mới.
- từ góc độ người dân cần nắm rõ thực trạng ô nhiễm tiếng ồn tại địa phương, nguyên nhân ô nhiễm tiếng ồn tại địa phương, và nắm các thông tin chính sách của địa phương nhằm giảm ô nhiễm tiếng ồn tại địa phương

#### **3. Để đánh giá chi phí thay thế do khai thác tài nguyên không tái tạo**

-từ góc độ người thực thi chính sách cần nắm rõ trữ lượng tài nguyên không tái tạo tại địa phương, những chính sách hiện hành của địa phương nhằm giảm việc khai thác bừa bãi tài nguyên không tái tạo, . Và những chính sách đó đã đạt hiệu quả chưa để từ đó đưa ra chính sách mới. Những người vi phạm đã thực sự bị xử lý hợp lý chưa?

-từ góc độ người dân cần nắm rõ thực trạng trữ lượng tài nguyên không tái tạo tại địa phương, những chính sách hiện hành của địa phương nhằm giảm việc khai thác bừa bãi tài nguyên không tái tạo để từ đó tham gia thực hiện và đóng góp vào nâng cao nhận thức người dân về Chi phí thay thế do khai thác tài nguyên không tái tạo

#### **4. Để đánh giá thiệt hại từ khí CO<sub>2</sub>,**

**mất mát và lợi nhuận từ những thay đổi đất thành đất ngậm mặn tại địa phương:**

-từ góc độ người thực thi chính sách cần nắm rõ thực trạng thiệt hại từ khí CO<sub>2</sub>,  
Mất mát và lợi nhuận từ những thay đổi đất thành đất ngậm mặn tại địa phương để từ đó đưa ra chính sách nhằm giảm thiệt hại từ khí CO<sub>2</sub> và Mất mát từ những thay đổi đất thành đất ngậm mặn tại địa phương.

-từ góc độ người dân cần nắm rõ thực trạng thiệt hại từ khí CO<sub>2</sub>, mất mát và lợi nhuận từ những thay đổi đất thành đất ngậm mặn tại địa phương để từ đó tham gia các hoạt động của chính quyền địa phương góp phần bảo vệ môi trường.

### **PHẦN V: ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG CÁC CHÍNH SÁCH XÃ HỘI KHÁC**

Đánh giá về phúc lợi xã hội trong các chính sách khác, nhóm chúng tôi đã đánh giá các chính sách trên các lĩnh vực: *Tiêu dùng hàng hóa bền, chi phí đi lại giữa nhà ở và nơi làm việc, tai nạn giao thông, lạm dụng bia rượu, thiệt hại do tội phạm và các chỉ tiêu nhân tố kinh tế.*

#### **Tiêu dùng hàng hóa bền:**

Hàng tiêu dùng thường được phân chia thành 2 loại là hàng hóa lâu bền và hàng hóa không lâu bền. Hàng hóa lâu bền là những sản phẩm mà người tiêu dùng mua để sử dụng lâu dài như TV, tủ lạnh.

Thông thường thì hàng hóa lâu bền có ảnh hưởng đến thị trường tiền tệ nên mức độ quan trọng của chi số này ở độ tương đối.

Nói chung tỷ lệ hàng hóa lâu bền tăng cho thấy sản lượng hàng hóa tăng có ảnh hưởng tích cực đối với toàn bộ ngành trong kinh tế dẫn đến cải thiện nền kinh tế và tạo sức ép theo chiều hướng tăng đối với tiền tệ.

Chính vì vậy chúng tôi đã xây dựng các câu hỏi để đánh giá việc tiếp cận, sử dụng, các chính sách hỗ trợ cho việc sử dụng hàng hóa bền, ...

#### **Chi phí đi lại giữa nhà ở và nơi làm việc, tai nạn giao thông, lạm dụng bia rượu, thiệt hại do tội phạm và các chỉ tiêu nhân tố kinh tế**

Nhận thấy rằng các yếu tố trên tác động tới đời sống của nhân dân và tới nền kinh tế nên nhóm chúng tôi đã xây dựng các câu hỏi để đánh giá việc thực thi các chính sách,

các chính sách đã và đang áp dụng. Đồng thời cho biết việc thực hiện tiếp cận của người dân ra sao, một số kiến nghị để giúp hoàn thiện các chính sách hơn.

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com